**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM GDCD LỚP 11 BÀI 8:**

**CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**Câu 1:**  Những đặc trưng cơ bản của CNXH ở Việt Nam hiện nay biểu hiện

**A.** Tất cả đều chưa đạt được. **B.** không thể đạt đến đặc trưng đó.

**C.** Tất cả đều đã đạt được. **D.** có những đặc trưng đã và đang đạt được.

**Câu 2:**  Chủ trương “ hòa nhập nhưng không hoà tan” trong tiến trình hội nhập với văn hóa thế giới thể hiện đặc trưng cơ bản nào dưới đây của chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

**A.** Do nhân dân làm chủ

**B.** Là một xã hộ dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**C.** Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới

**D.** Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

**Câu 3:**  Có nền kinh tế phát triển ở mức cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất là thể hiện nội dung nào sau đây của chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng!

**A.** Tính chất. **B.** Đặc trưng **C.** Ý nghĩa. **D.** Nội dung

**Câu 4:**  Sự thay đổi của các hình thái kinh tế xã hội theo chiều hướng nào?

**A.** Từ thấp đến cao.

**B.** Thay đổi về mặt xã hội.

**C.** Thay đổi về trình độ phát triển.

**D.** Từ cao đến thấp

**Câu 5:**  Xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng do ai làm chủ?

**A.** Nhân dân lao động. **B.** Quốc hội.

**C.** Nhà nước. **D.** Nông dân.

**Câu 6:**  Nội dung nào dưới đây là đặc trưng cơ bản về chính trị của chủ nghĩa xã hội ở nước ta

**A.** Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

**B.** Do dân làm chủ

**C.** Là một xã hôi dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**D.** Con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công

**Câu 7:**  Nguyên nhân nào dưới đây lí giải cho việc nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là hoàn toàn đúng đắn?

**A.** Đi lên chủ nghĩa xã hội xóa bỏ áp lực, bóc lột

**B.** Đi lên chủ nghĩa xã hội là nhu cầu của nhiều nước trên thế giới,

**C.** Tư bản chủ nghĩa là một chế độ còn duy trì tình trạng bóc lột.

**D.** Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội tốt đẹp và công bằng

**Câu 8:**  Đời sống của nhân dân giữa những vùng, miền của đất nước còn có sự chênh lệch là đặc điểm của thời kì quá độ trong lĩnh vực nào dưới đây?

**A.** Kinh tế **B.** Tư tưởng và văn hóa

**C.** Chính trị **D.** Xã hội

**Câu 9:**  Nội dung nào dưới đây là đặc trưng cơ bản về chính trị của chủ nghĩa xã hội ở nước ta

**A.** Là một xã hôi dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**B.** Con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công

**C.** Do dân làm chủ

**D.** Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

**Câu 10:**  Sự thay đổi của các chế độ xã hội từ thấp đến cao trong lịch sử phát triển của xã hội loài người có nguồn gốc sâu xa tử sự phát triển của

**A.** văn hóa. **B.** khoa học **C.** kinh tế **D.** chính trị.

**Câu 11:**  Trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội nước ta cần phải làm gì?

**A.** Xóa bỏ ngay những yếu tố của xã hội cũ.

**B.** Giữ nguyên những yếu tố của xã hội cũ.

**C.** Từng bước cải tạo các yếu tố của xã hội cũ.

**D.** Để cho các yếu tố xã hội tự điều chỉnh.

**Câu 12:**  Nước ta đang ở giai đoạn phát triển nào dưới đây?

**A.** Chế độ cộng sản chủ nghĩa

**B.** Chế độ xã hội chủ nghĩa

**C.** Thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa

**Câu 13:**  Cac dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ là

**A.** Đặc điểm quan trọng cúa đất nước

**B.** Biểu hiện của sự phát triển của các dân tộc

**C.** Điểm mới trong xã hội Việt Nam

**D.** Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

**Câu 14:** Để đi lên chủ nghĩa xã hội, ngoài quá độ gián tiếp từ xã hội tiền tư bản chủ nghĩa lên CNXH còn hình thức quá độ nào sau đây?

**A.** Quá độ trực tiếp từ CNTB lên CNXH.

**B.** Quá độ gián tiếp từ xã hội phong kiến lên CNXH.

**C.** Quá độ gián tiếp từ CNTB lên CNXH.

**D.** Quá độ trực tiếp từ xã hội phong kiến lên CNXH.

**Câu 15:**  Một trong những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là

**A.** do công đoàn làm chủ. **B.** do tầng lớp trí thức làm chủ.

**C.** do nhân dân làm chủ. **D.** do cán bộ là chủ.

**Câu 16:**  Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là thể hiện nội dung nào sau đây của chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng?

**A.** Đặc trưng **B.** Ý nghĩa. **C.** Tính chất **D.** Nội dung.

**Câu 17:**  Tính đúng đắn của sự quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở nước ta được căn cứ vào cơ sở nào sau đây?

**A.** Chủ nghĩa tư bản có nhiều hạn chế.

**B.** Phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của lịch sử dân tộc.

**C.** Từ kinh nghiệm của các nước đi trước

**D.** Phù hợp với mong muốn của Đảng Cộng sản

**Câu 18:**  Đặc điểm nổi bật và bao trùm của thời quá đọ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là

**A.** Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết

**B.** Nền kinh tế phát triển với trình độ cao

**C.** Xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, văn minh

**D.** Sự tồn tại đan xen và đáu tranh lẫn nhau giữa những yếu tố của xã hội mới và những tàn dư của xã hội cũ

**Câu 19:**  Chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng có mấy đặc trưng cơ bản?

**A.** Bốn đặc trưng **B.** Sáu đặc trưng **C.** Tám đặc trưng **D.** Mười đặc trưng

**Câu 20:**  Một trong những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội pử Việt Nam là

**A.** Có nền văn hóa tiến bộ, đậm đà bản sắc dân tộc

**B.** Có nền văn hóa hiện đại

**C.** Có di sản văn hóa vật thể và phi vật thể

**D.** Có nguồn lao động dồn dào

**Câu 21:**  Có Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là thể hiện ý nào sau đây của chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng?

**A.** Ý nghĩa. **B.** Đặc trưng. **C.** Tính chất. **D.** Nội dung.

**Câu 22:**  Chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng là một xã hội phát triển

**A.** Ưu việt hơn các xã hội trước **B.** Lợi thế hơn các xã hội trước

**C.** Nhanh chóng **D.** Tự do

**Câu 23:**  Quá độ từ xã hội tiền tư bản lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa là quá độ

**A.** Gián tiếp **B.** Nhảy vọt **C.** Đứt quãng **D.** Không cơ bản

**Câu 24:**  Mục tiêu cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đang ra sức phấn đầu xây dựng là

**A.** Chủ nghĩa quốc tế **B.** Chủ nghĩa xã hội **C.** Chủ nghĩa vô sản **D.** Chủ nghĩa tư bản

**Câu 25:**  Nguyên nhân nào dưới đây lí giải cho việc nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là hoàn toàn đúng đắn?

**A.** Đi lên chủ nghĩa xã hội xóa bỏ áp lực , bóc lột

**B.** Đi lên chủ nghĩa xã hội la nhu cầu của nhiều nước trên thế giới

**C.** Tư bản chủ nghĩa là một chế độ còn duy trì tình trạng bóc lột

**D.** Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội tốt đẹp và công bằng

**Câu 26:**  Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo hình thức nào dưới đây?

**A.** Quá độ trực tiếp **B.** Quá độ gián tiếp

**C.** Quá độ nhảy vọt **D.** Quá độ nửa trực tiếp

**Câu 27:**  Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thể giới là thể hiện nội dung nào sau đây của chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng?

**A.** Nội dung. **B.** Tính chất. **C.** Ý nghĩa. **D.** Đặc trưng.

**Câu 28:**  Quá độ từ xã hội tiền tư bản lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa là quá độ

**A.** Không cơ bản **B.** Gián tiếp **C.** Nhảy vọt **D.** Đứt quãng

**Câu 29:**  Chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng có mấy đặc trưng cơ bản?

**A.** Sáu đặc trưng **B.** Mười đặc trưng **C.** Tám đặc trưng **D.** Bốn đặc trưng

**Câu 30:**  Trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa, thời kì quá độ ở nước ta có đặc điểm gì dưới đây

**A.** Nền văn háo tiến bộ, đậm đà bản sắc dân tộc

**B.** Quá trình hội nhập với văn hóa thế giới diên ra mạnh mẽ

**C.** Còn tồn tại nhiều loại, nhiều khuynh hướng tư tuongr, văn hóa khác nhau

**D.** Các giá trị văn hóa truyền thống được giữ gìn, phát huy

**Câu 31:**  Quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là quá độ

**A.** Trực tiếp **B.** Tích cực **C.** Liên tục **D.** Gián tiếp

**Câu 32:**  Sau khi hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, Đảng và Nhà nước ta đã lựa chọn con đường phát triển tiếp theo là đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ

**A.** Tư bản chủ nghĩa **B.** Phong kiến lạc hậu

**C.** Thuộc địa **D.** Nông nghiệp lạc hậu

**Câu 33:**  Sau khi hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn con đường lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ

**A.** phong kiến. **B.** tư bản chủ nghĩa. **C.** chiếm hữu nô lệ. **D.** tư bản độc quyền

**Câu 34:**  Chủ trương “ hòa nhập nhưng không hoà tan” trong tiến trình hội nhập với văn hóa thế giới thể hiện đặc trưng cơ bản nào dưới đây của chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

**A.** Là một xã hộ dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**B.** Do nhân dân làm chủ

**C.** Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới

**D.** Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | D | 11 | C | 21 | D | 31 | A |
| 2 | D | 12 | C | 22 | A | 32 | A |
| 3 | B | 13 | D | 23 | A | 33 | B |
| 4 | A | 14 | B | 24 | B | 34 | D |
| 5 | A | 15 | C | 25 | A |  |  |
| 6 | B | 16 | A | 26 | B |  |  |
| 7 | A | 17 | B | 27 | D |  |  |
| 8 | D | 18 | D | 28 | B |  |  |
| 9 | C | 19 | C | 29 | C |  |  |
| 10 | C | 20 | A | 30 | C |  |  |